

+ CO2: Trang bị cho học viên kiến thức về Chuẩn mực kế toán quốc tế về hàng tồn kho, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình, doanh thu.

- Kỹ năng

+ CO3: Sau khi học xong học phần học viên nắm bắt nguyên tắc, nội dung, xu hướng vận dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, nhận diện sự khác biệt về đo lường, ghi nhận, trình bày và công bố giữa các đối tượng kế toán trong Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.

+ CO4: Học viên có khả năng đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm cải thiện hoạt động kế toán trong doanh nghiệp.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

+ CO5: Trên cơ sở các kiến thức và kỹ năng được trang bị, học viên có thể tự học và nghiên cứu để phát triển kiến thức, tích lũy kinh nghiệm.

+ CO6: Học viên tham gia đầy đủ giờ trên lớp, làm bài tập đầy đủ theo số giờ quy định, thể hiện rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

4. Chuẩn đầu ra của học phần(ký hiệu CLOs)

Mục tiêu học phần (COs)	Chuẩn đầu ra học phần(CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
CO1	CLO1	Hiểu về tổng quan về kế toán quốc tế, khuôn mẫu lý thuyết IFRS, nội dung IFRS	PLO2	M
CO2	CLO2	Xác định việc ghi nhận, đo lường, trình bày, công bố về hàng tồn kho, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình, doanh thu.	PLO3	M
Kỹ năng				
CO3	CLO3	Tổ chức thực hiện nội dung kế toán giữa IFRS và chuẩn mực kế toán Việt Nam trong doanh nghiệp.	PLO4, PLO5	M M

CO4	CLO4	Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm cải thiện hoạt động kế toán trong doanh nghiệp.	PLO7 PLO8	M L
Mức tự chủ và trách nhiệm				
CO5	CLO5	Chứng tỏ khả năng tự học và nghiên cứu để phát triển kiến thức, tích lũy kinh nghiệm.	PLO9	M
CO6	CLO6	Cho thấy tinh thần tham gia đầy đủ giờ trên lớp, làm bài tập đầy đủ theo số giờ quy định.	PLO10	H

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	Trần Xuân Nam, Kế toán tài chính, NXB Tài chính, năm 2015.
Tài liệu tham khảo:	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, <i>Áp dụng các chuẩn mực kế toán quốc tế</i> , NXB Phương Đông, năm (2011).
Các loại học liệu khác:	www.mof.gov.vn ; www.vaa.org.vn

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Thuyết giảng	Cung cấp cho học viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1, CLO2
Câu hỏi gợi mở	Giúp học viên hiểu và suy luận để nắm được cốt lõi của nội dung môn học.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
Bài tập	Giúp học viên vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các đối tượng kế toán cụ thể.	CLO3, CLO4, CLO5

Dạy học theo nhóm	Tạo tình huống để nhóm học viên tranh luận, tìm cách giải quyết vấn đề đặt ra	CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
-------------------	---	------------------------

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần
(1)	(2)	(3)
[1] [3 tiết]	Chương 1: Tổng quan về Chuẩn mực kế toán quốc tế 1.1 Quá trình hình thành và phát triển kế toán quốc tế 1.2 Các tổ chức lập quy và quy trình ban hành chuẩn mực kế toán quốc tế 1.3 Đặc điểm chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO1
[2] [3 tiết]	Chương 1: Tổng quan về Chuẩn mực kế toán quốc tế (tt) 1.4 Lợi ích và phương hướng vận dụng chuẩn mực kế toán quốc tế 1.5 Giới thiệu các chuẩn mực kế toán quốc tế Bài tập về nhà	CLO1
[3] [3 tiết]	Chương 2: Khuôn mẫu lý thuyết Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS Framework) 2.1. Tổng quan về IFRS framework	CLO1
[4] [3 tiết]	Chương 2: Khuôn mẫu lý thuyết chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (tt) 2.2 Nội dung của IFRS framework Bài tập nhóm	CLO1, CLO5 CLO6
[5] [3 tiết]	Chương 3: Chuẩn mực hàng tồn kho 3.1. Định nghĩa 3.2. Đo lường 3.3. Ghi nhận Ví dụ minh họa	CLO2, CLO3
[6] [3 tiết]	Chương 3: Chuẩn mực hàng tồn kho (tt) 3.3. Ghi nhận 3.4 Trình bày và công bố	CLO2, CLO3, CLO5

	Bài tập vận dụng	
[7] [3 tiết]	Chương 3: Chuẩn mực hàng tồn kho (tt) 3.5. Đối chiếu với chuẩn mực kế toán của Việt Nam (VAS) Bài tập nhóm	CLO2, CLO3 CLO4, CLO5
[8] [3 tiết]	Chương 4: Chuẩn mực tài sản cố định hữu hình 4.1. Định nghĩa 4.2. Đo lường 4.3. Ghi nhận Ví dụ minh họa	CLO2, CLO3
[9] [3 tiết]	Chương 4: Chuẩn mực tài sản cố định hữu hình (tt) 4.4. Trình bày và công bố Bài tập nhóm	CLO2, CLO3
[10] [3 tiết]	Chương 4: Chuẩn mực tài sản cố định hữu hình (tt) 4.5 Đối chiếu với chuẩn mực kế toán của Việt Nam (VAS) Kiểm tra giữa kỳ	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
[11] [3 tiết]	Chương 5: Chuẩn mực tài sản cố định vô hình 5.1. Định nghĩa 5.2. Đo lường 5.3. Ghi nhận Ví dụ minh họa	CLO2, CLO3
[12] [3 tiết]	Chương 5: Chuẩn mực tài sản cố định vô hình (tt) 5.4. Trình bày và công bố 5.5 Đối chiếu với chuẩn mực kế toán của Việt Nam (VAS) Bài tập nhóm	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
[13] [3 tiết]	Chương 6: Chuẩn mực doanh thu 6.1 Định nghĩa 6.2 Đo lường 6.3 Ghi nhận	CLO2, CLO3

	Ví dụ minh hoạ	
[14] [3 tiết]	Chương 6: Chuẩn mực doanh thu (tt) 6.4. Trình bày và công bố Bài tập vận dụng	CLO2, CLO3, CLO5
[15] [3 tiết]	Chương 6: Chuẩn mực doanh thu (tt) 6.5 Đối chiếu với Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) Ôn tập cuối kỳ	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5

8. Đánh giá kết quả học tập

STT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	CĐR của HP	Trọng số
1	<i>Quá trình</i>				40%
	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Trong từng buổi học	CLO5	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	Đầu hoặc cuối buổi học	CLO6	
	Thảo luận	Bài thảo luận theo nhóm (1 chương bất kỳ) - Tiêu chí đánh giá bài thảo luận: đúng yêu cầu của giảng viên.	Kết thúc chương 5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6	10%
	Kiểm tra giữa kỳ	* Học viên làm 1 bài kiểm tra cá nhân (dưới hình thức viết). - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra: đúng đáp án	Giữa học kỳ	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	20%

		hoặc yêu cầu của giảng viên ra đề.			
2	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Viết. - Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án của giảng viên ra đề.	Cuối học kỳ (theo kế hoạch đào tạo hàng năm)	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6	60%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Tuyền
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
- Email: nguyenthikimtuyen@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0932 986 079

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: Đào Nhật Minh
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
- Email: daonhatminh@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0935 081 287

9.3. Giảng viên 3

- Họ và tên: Lê Trần Hạnh Phương
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
- Email: letranhanhphuong@qnu.edu.vn Điện thoại liên hệ: 0986 250 045

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với học viên	Đi học chuyên cần, tác phong đúng quy định, làm bài tập về nhà và tại lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên, không làm bài tập về nhà trừ điểm theo tỷ lệ điểm quá trình.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Bình Định, ngàythángnăm 2021

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TRƯỞNG BỘ MÔN

TRƯỞNG KHOA

TS. Nguyễn Thị KimTuyền PGS.TS Trần Thị Cẩm Thanh PGS.TS Trần Thị Cẩm Thanh

HIỆU TRƯỞNG